

Bản án số: 416/2023/HSST

Ngày: 29/08/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Hải
- Bà Phan Thanh Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Chí Hòa (T30) Công an Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 434/2023/HSST ngày 08/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3237/2023/QĐXXST-HS, ngày 02/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn D** ; giới tính: Nam; sinh năm 1992; tại: Nghệ An; nơi thường trú: Bản K , xã C , huyện Q , tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Hà Văn C ; mẹ: Hà Thị D ; tiền án, Tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022; có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Họ và tên: **Hò Văn N** ; giới tính: Nam; Sinh năm 1989; tại: Tỉnh Lai Châu; nơi thường trú: Bản S , xã S , TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Giáy; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Hà Văn C , mẹ: Hà Thị D ; tiền án, Tiền sự: không

- Nhân thân:

Ngày 18/3/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về An ninh quốc gia”(Bản án số 39/2009/HSST) Chấp hành xong ngày 11/01/2012.

Ngày 06/9/2021 bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất, nhập cảnh theo quy định.

- Tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa:*

Ông Huỳnh Tấn Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hà Văn D ; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 09/2022, Hà Văn N liên lạc với người đàn ông tên Toàn (không rõ lai lịch; qua mạng xã hội có tài khoản Zalo “Bình Minh”) và được người này đề nghị đưa 04 người Trung Quốc đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, di chuyển từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công 40.000.000 đồng. Hà Văn N đồng ý và rủ em rể là Hà Văn D cùng tham gia. Hà Văn N thỏa thuận với Hà Văn D khi nhận được số tiền 40.000.000 đồng thì sẽ chia đôi số tiền này, đồng thời Hà Văn D được hoàn trả thêm tiền mua vé xe là 5.000.000 đồng. Đến ngày 05/10/2022, Hà Văn N đưa cho Hà Văn D số điện thoại +855715097383 của Toàn để Hà Văn D liên hệ nhận người Trung Quốc ở Bến xe Nước Ngầm tại Hà Nội rồi đưa vào Bến xe Miền Đông ở TP. Hồ Chí Minh. Sáng ngày 07/10/2022, tại Bến xe Nước Ngầm, Hà Văn D nhận 04 người Trung Quốc từ 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) và mua 05 vé xe (nhà xe Hiền Phước) với giá 5.000.000 đồng để đưa 04 người Trung Quốc đến bến xe Miền Đông. Trên đường đi, Hà Văn D có nhắn tin qua Zalo báo với Hà Văn N đã đón được 04 người Trung Quốc. Khi đến bến xe Miền Đông thì bị Công an phường 26, quận Bình Thạnh phát hiện đưa về trụ sở làm việc nên cả Hà Văn N và Hà Văn D đều chưa nhận được tiền công.

Hà Văn N và Hà Văn D khai nhận ý thức biết rõ 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam vì họ không có thị thực nhập cảnh (hộ chiếu). Do cần tiền tiêu xài nên cả hai đã đồng ý thực hiện hành vi trái pháp luật như nêu trên

Bốn người Trung Quốc gồm: Huang Biao; Zhang Yu; Gou Da Kun và Wen Shao Xing đều khai nhận được bạn rủ nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam để sang Campuchia làm việc tại Casino với giá 10.000 Nhân dân tệ/tháng. Sau đó, họ đã đi bằng đường tiểu ngạch nhập cảnh vào Việt Nam. Ngày 07/10/2020, khi đến Bến xe Nước Ngầm thì được Hà Văn D đón và cùng đi xe khách đến Bến xe miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện. Ngày

12/12/2022, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an TP. Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trục xuất 04 người này về Trung Quốc.

Đối với đối tượng tên “Toản” (là người thuê Hồ Văn N và Hà Văn D đưa đón 04 người Trung Quốc), do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại iphone màu vàng.
- 01 thẻ ngân hàng Agribank (số thẻ 9704053089708217); 01 thẻ ngân hàng Vietinbank (số thẻ 9704150106737037).

Bản cáo trạng số: 315/CT-VKS-P1, ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Hồ Văn N và Hà Văn D, về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 348; các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

Về xử lý tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa bào chữa cho bị cáo Hà Văn D : Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt truy tố; người bào chữa trình bày các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định; bị cáo không có đăng ký kết hôn nhưng đã có vợ và đã tổ chức đám cưới; hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nông nổi; hiện nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật thể hiện qua việc điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo; ông ngoại của bị cáo là người có công cách mạng; bị cáo là con em của người dân tộc thiểu số, sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Từ những tình tiết vừa nêu, người bào chữa đề nghị áp dụng các điểm s, t, I, H khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt

Viện kiểm sát đối đáp: Các bị cáo phạm tội trường hợp nghiêm trọng nên không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; về việc bị cáo đã hợp tác điều tra nên Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng điểm S; còn các tình tiết giảm nhẹ khác luật sư nêu chỉ là các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51. Nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai người làm chứng... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng tháng 09/2022, Hồ Văn N liên lạc với người đàn ông tên Toàn (không rõ lai lịch) và được người này đề nghị đưa 04 người Trung Quốc đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, với tiền công 40.000.000 đồng. Hồ Văn N đồng ý và rủ em rể là Hà Văn D cùng tham gia. Hồ Văn N thỏa thuận với Hà Văn D khi nhận được số tiền 40.000.000 đồng thì sẽ chia đôi số tiền này, đồng thời Hà Văn D được hoàn trả thêm tiền mua vé xe là 5.000.000 đồng. Sáng ngày 07/10/2022, tại Bến xe Nước Ngầm, Hà Văn D nhận 04 người Trung Quốc từ 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) và mua 05 vé xe với giá 5.000.000 đồng để đưa 04 người Trung Quốc đến bến xe Miền Đông. Khi đến bến xe Miền Đông thì bị Công an phường 26, quận Bình Thạnh phát hiện đưa về trụ sở làm việc nên cả Hồ Văn N và Hà Văn D đều chưa nhận được tiền công.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận, các bị cáo đã phạm tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”, theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam, làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam. Việc đưa nhóm người Trung Quốc từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh trái phép của các bị cáo là nhằm thu lợi bất chính. Trong vụ án này Hà Văn N là người liên hệ với đối tượng tên Toàn và thỏa thuận tiền công; Hà Văn D là người trực tiếp đưa những người này vào Thành phố Hồ Chí Minh. Vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Cần xét xử nghiêm các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải, cần áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.;

Đối với 04 người Trung Quốc gồm: Huang Biao; Zhang Yu; Gou Da Kun và Wen Shao Xing đều khai nhận được bạn rủ nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam để sang Campuchia làm việc tại Casino với giá 10.000 Nhân dân tệ/tháng. Sau đó, họ đã đi bằng đường tiểu ngạch nhập cảnh vào Việt Nam. Ngày 07/10/2020, khi đến Bến xe Nước Ngầm thì được Hà Văn D đón và cùng đi xe khách đến Bến xe miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện. Ngày 12/12/2022, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an TP. Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trục xuất 04 người này về Trung Quốc.

Đối với đối tượng tên “Toàn” (là người thuê Hà Văn N và Hà Văn D đưa đón 04 người Trung Quốc), do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo

Về vật chứng của vụ án:

- Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại iphone, màu vàng số seri: DX3ZNJHP06, số máy: MNQP2VN/A (Model A1784 FCC ID BCG-..., không kiểm tra số seri, số máy do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để phạm tội.

- Đối với 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank có số thẻ 9704053089708217 mang tên HA VAN DIEU; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietinbank có số thẻ 9704150106737037 mang tên HA VAN DIEU là đồ vật thu giữ trong vụ án, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hà Văn D

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D : 02 (hai) năm tù về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”. Thời hạn tù tính từ ngày: 10/10/2022;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N : 03 (ba) năm tù về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”. Thời hạn tù tính từ ngày: 28/4/2023;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại iphone, màu vàng số seri: DX3ZLNJHP06, số máy: MNQP2VN/A (Model A1784 FCC ID BCG-..., không kiểm tra số seri, số máy do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn Hồ Văn N : 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank có số thẻ 9704053089708217 mang tên HA VAN DIEU; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietinbank có số thẻ 9704150106737037 mang tên HA VAN DIEU.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/323, ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh”

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (4)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (3)
- Các bị cáo; (3)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng